

Số: 16 /BCTN-HHVN

Hà nội, ngày 14 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO
Thường niên năm 2024**Kính gửi: - Sở Giao dịch Chứng Khoán Hà Nội;**
- Ủy ban chứng khoán nhà nước.**Phần I. THÔNG TIN CHUNG****1. Thông tin khái quát:**

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN HỒNG HÀ VIỆT NAM
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100109674 do Sở KH&ĐT Hà Nội cấp lần đầu ngày 14/03/2005, thay đổi lần thứ 19 ngày 03 tháng 03 năm 2022
- Vốn điều lệ: 200.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ: Nhà điều hành, khu đô thị mới Tứ Hiệp, Xã Tứ Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội
- Số điện thoại: 024.355 40845
- Website: www.honghavietnam.vn
- Mã cổ phiếu: PHH
- Quá trình hình thành và phát triển:

Mốc sự kiện	Nội dung sự kiện
Ngày 28/12/2004	Bộ trưởng bộ xây dựng ký Quyết định số 2076/QĐ-BXD về việc chuyển doanh nghiệp Nhà nước Công ty Xây dựng Hồng Hà - Tổng Công ty Xây dựng Sông Hồng thành Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Hồng Hà với tên giao dịch tiếng Anh là "HONGHA Investment and Construction Joint Stock Company", viết tắt là HONGHA JSC
Ngày 22/02/2006	Công ty được cấp Giấy CNĐKDN thay đổi lần thứ 1 với vốn điều lệ mới là 10,5 tỷ đồng
Ngày 22/06/2007	Giấy CNĐKDN thay đổi lần thứ 2 với vốn điều lệ mới là 20 tỷ đồng
Ngày 13/03/2009	Giấy CNĐKDN thay đổi lần thứ 6 đổi tên "Công ty Cổ phần đầu tư và Xây dựng Hồng Hà" thành "Công ty Cổ phần Hồng Hà Dầu Khí", tên giao dịch tiếng Anh là "HONGHA Petroleum Joint Stock Company" viết tắt là HONGHA PETROLIUM,...JSC vốn điều lệ mới là 35 tỷ đồng
Ngày 18/06/2009	Giấy CNĐKDN thay đổi lần thứ 7 với vốn điều lệ mới là 80 tỷ đồng, vốn thực góp là 35 tỷ đồng

Ngày 11/12/2009	Giấy CNĐKDN thay đổi lần thứ 9 với vốn điều lệ là 80 tỷ đồng, vốn thực góp là 50 tỷ đồng.
Ngày 17/03/2010	Cổ phiếu công ty chính thức niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã giao dịch PHH
Ngày 10/08/2010	Giấy CNĐKDN thay đổi lần thứ 10 với vốn điều lệ mới là 102,5 tỷ đồng
Ngày 17/12/2010	Giấy CNĐKDN thay đổi lần thứ 11 với vốn điều lệ mới là 200 tỷ đồng
Ngày 12/12/2011	Văn phòng công ty chuyển về Tầng 11, Tòa nhà K3B, Ngõ 6A, Thành Công, Ba Đình, Hà Nội.
Ngày 16/01/2013	Giấy CNĐKDN thay đổi lần thứ 13, đổi tên “Công ty cổ phần Hồng Hà Dầu Khí” thành “Công ty cổ phần Hồng Hà Việt Nam”, tên tiếng Anh “Hongha Vietnam Joint Stock Company”, tên viết tắt HỒNG HÀ VIỆT NAM, JSC.
Ngày 13/01/2016	Giấy CNĐKDN thay đổi lần thứ 14, thay đổi trụ sở chính về địa chỉ 161A Tô Hiệu, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội.
Ngày 13/08/2019	Giấy CNĐKDN thay đổi lần thứ 15, thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty là Ông Lê Vinh Việt - Chủ tịch HĐQT.
Ngày 29/10/2019	Giấy CNĐKDN thay đổi lần thứ 16, thay đổi chức danh người đại diện theo pháp luật là Tổng Giám đốc - Ông Lê Hoàng Anh
Ngày 02/01/2020	Giấy CNĐKDN thay đổi lần thứ 17, thay đổi chức danh người đại diện theo pháp luật là Tổng Giám đốc - Ông Lê Vinh Việt.
Ngày 20/01/2021	Giấy CNĐKDN thay đổi lần thứ 18, thay đổi trụ sở chính về địa chỉ Nhà điều hành, khu đô thị mới Tứ Hiệp, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.
Ngày 03/03/2022	Giấy CNĐKDN thay đổi lần thứ 19, thay đổi chức danh người đại diện theo pháp luật là Tổng Giám đốc - Bà Trần Thị Thanh Bình.
Ngày 01/06/2023	Giấy CNĐKDN thay đổi lần thứ 20, thay đổi thông tin giấy tờ pháp lý của Tổng Giám đốc - Bà Trần Thị Thanh Bình.
Ngày 06/11/2024	Giấy CNĐKDN thay đổi lần thứ 21, thay đổi thông tin người đại diện pháp luật là Tổng Giám đốc - bà Nguyễn Thị Thúy Huyền.

- Các sự kiện khác: không

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:

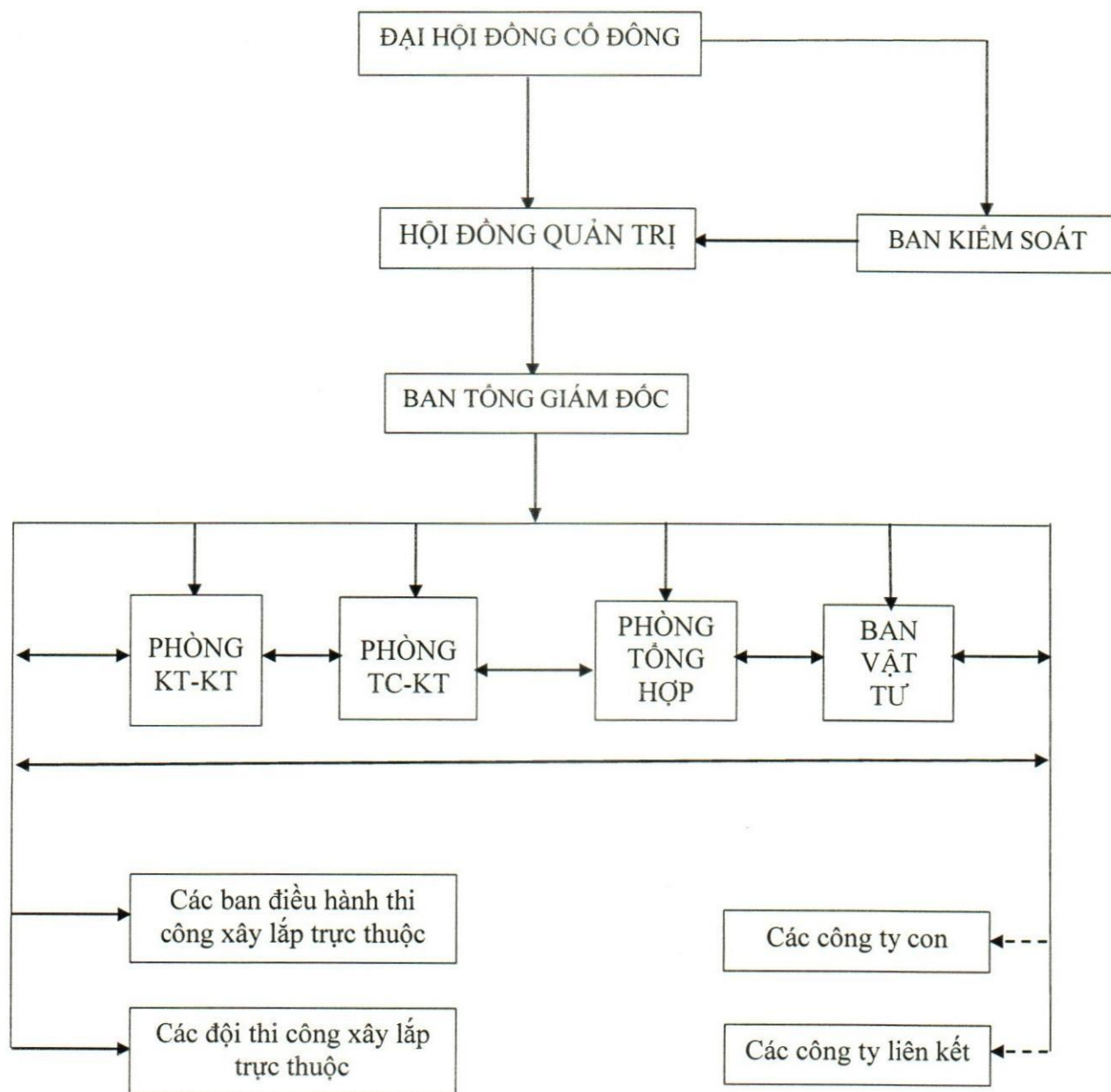
- Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật, giao thông, thủy lợi (cầu, đường, bến cảng, đê, đập, kênh mương);
- Xây dựng nhà ở các loại, xây dựng công trình đường sắt, đường bộ và các công trình công ích;
- Xây dựng các công trình đường dây và trạm biến thế điện đến 110KV, các công trình ngầm, xử lý nền móng;
- Phá dỡ và chuẩn bị mặt bằng;
- Lắp đặt hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, lò sưởi về điều hòa không khí, lắp đặt hệ thống xây dựng khác;

- Hoàn thiện công trình xây dựng; lắp đặt hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí, lắp đặt hệ thống xây dựng khác;
- Hoàn thiện công trình xây dựng;
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác;
- Thi công lắp đặt thiết bị chuyên dùng cấp thoát nước, thang máy, hệ thống điện lạnh, điện máy, thông tin, xử lý môi trường trong các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp;
- Gia công cơ khí và lắp đặt kết cấu kim loại, gia công chế biến gỗ, trang trí nội ngoại thất;
- Sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng, ký gửi hàng hóa;
- Đầu tư kinh doanh phát triển nhà, hạ tầng khu đô thị, công nghiệp, bất động sản, cho thuê nhà văn phòng, dịch vụ khách sạn, đưa đón khách du lịch;
- Kinh doanh xuất khẩu nhập máy móc, vật tư, thiết bị;
- Tư vấn đầu tư, thiết kế tổng mặt bằng, kiến trúc, nội ngoại thất đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp;
- Thiết kế quy hoạch chung, vùng, chi tiết đối với các khu đô thị;
- Sản xuất, mua bán, cho thuê các loại máy móc thiết bị xây dựng dân dụng và công nghiệp;
- Gia công cơ khí, lắp đặt, bảo hành, bảo trì sửa chữa, bảo dưỡng các loại máy móc, thiết bị xây dựng dân dụng và công nghiệp;
- Kinh doanh vận tải hàng hóa, vận chuyển hành khách du lịch bằng xe ô tô;
- Kiểm định chất lượng công trình, thẩm tra thiết kế và tổng dự toán công trình (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình);
- Tư vấn đấu thầu;
- Kinh doanh dịch vụ bất động sản:
 - + Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản;
 - + Dịch vụ môi giới bất động sản;
 - + Dịch vụ tư vấn bất động sản;
 - + Dịch vụ đấu giá bất động sản;
 - + Dịch vụ quảng cáo bất động sản;
 - + Dịch vụ quản lý bất động sản;
 - + Dịch vụ định giá bất động sản;
- Bán buôn kim loại và quặng kim loại;
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác;
- Đúc sắt thép;
- Đúc kim loại màu;
- Sản xuất sắt, thép, gang;
- Khai thác khoáng hóa chất và khoáng phân bón;
- Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt;
- Khai thác quặng sắt;
- Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước;
- Khảo sát địa chất, trắc địa công trình;
- Thoát nước, xử lý nước thải, thu gom rác thải không độc hại;
- Trồng hoa, cây cảnh, trồng cây lâu năm;
- Dịch vụ vệ sinh, vệ sinh chung nhà cửa và các công trình khác, dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan

- Địa bàn kinh doanh: Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị:



- Ghi chú :
- > Mọi quan hệ điều hành trực tiếp
 - ><———— Mọi quan hệ phối thuộc
 - > Mọi quan hệ liên kết

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

Công ty Cổ phần Hồng Hà Việt Nam được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty Cổ phần, tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Đại hội đồng cổ đông :

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, toàn quyền quyết định mọi hoạt động của Công ty và có nhiệm vụ: Thông qua Điều lệ, Phương hướng hoạt động kinh doanh của Công ty, Loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, Sáp nhập, Tái tổ chức và giải

thể Công ty, Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi nhận trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất của Công ty, Bầu, bãi nhiệm hội đồng quản trị và ban kiểm soát; Các nhiệm vụ khác do Điều lệ quy định.

Hội đồng quản trị :

Hội đồng quản trị là tổ chức quản lý cao nhất trong Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá năm (05) năm; thành viên HĐQT có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên HĐQT độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên HĐQT.

Hội đồng quản trị có nhiệm vụ: Báo cáo trước ĐHĐCĐ tình hình kinh doanh, dự kiến phân phối lợi nhuận, mức cổ tức, báo cáo quyết toán năm tài chính, phương hướng phát triển và kế hoạch hoạt động sản xuất của Công ty; Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy, quy chế hoạt động của Công ty; Quyết định thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện và công ty con; Đề xuất loại hình, số lượng và giá cổ phiếu, trái phiếu dự kiến phát hành; Kiến nghị sửa đổi và bổ sung Điều lệ của Công ty; Quyết định triệu tập ĐHĐCĐ ; Các nhiệm vụ khác do Điều lệ quy định.

Hội đồng quản trị Công ty hiện có 03 thành viên bao gồm: 01 Chủ tịch, và 02 Ủy viên.

Ban Kiểm soát:

Ban kiểm soát thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty, được ĐHĐCĐ bầu ra. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá năm (5) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban kiểm soát phải có ít nhất một thành viên là kế toán hoặc kiểm toán viên.

Ban kiểm soát có nhiệm vụ: Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng quản trị; Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp nhận; Xem xét thư quản ký của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty; Các nhiệm vụ khác do Điều lệ quy định.

Ban kiểm soát Công ty hiện có 3 thành viên bao gồm: 1 Trưởng ban, 2 Ủy viên.

Ban Tổng Giám đốc:

Tổng Giám đốc điều hành cao nhất mọi hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty. Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm và không nhất thiết phải là cổ đông Công ty. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Tổng Giám đốc có nhiệm vụ: Tổ chức triển khai thực hiện các quyết định do HĐQT và ĐHĐCĐ đề ra; Kiến nghị phương án bố trí cơ cấu tổ chức quản lý công ty với HĐQT; Thay mặt công ty ký kết các hợp đồng tài chính, thương mại và hợp đồng lao động, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty; Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua; Trình HĐQT phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo; Các nhiệm vụ khác do Điều lệ quy định.

Hỗ trợ cho Tổng Giám đốc là các Phó Tổng giám đốc chức năng, Tổng Giám đốc sẽ căn cứ vào khả năng và thu nhận quản lý để thực hiện việc ủy quyền một số quyền hạn nhất định cho các Phó Tổng giám đốc chức năng.

Ban Tổng Giám đốc Công ty hiện có 02 thành viên bao gồm: Tổng Giám đốc và 01 Phó Tổng giám đốc.

- Các công ty con, công ty liên kết

❖ Công Ty Con

1. CTCP Hồng Hà Hà Nội
- Địa chỉ: Số 18, ngõ 4, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội
 - Vốn điều lệ: 12.000.000.000 đồng.
 - Công ty mẹ chiếm: 75,5%

❖ **Công ty Liên kết**

1. CTCP Sông Đáy Hồng Hà Dầu Khí
- Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Hà Mãn - Trí quả, xã Hà Nam, Thuận Thành, Bắc Ninh.
 - Vốn điều lệ: 102.805.290.000 đồng.
 - Công ty chiếm: 35,53%
2. CTCP Tứ Hiệp Hồng Hà Dầu Khí
- Địa chỉ: khu đô thị mới Tứ Hiệp, xã Tứ Hiệp, Huyện Thanh Trì, Hà Nội.
 - Vốn điều lệ: 706.000.000.000 đồng.
 - Công ty chiếm: 20.69%

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Trong lĩnh vực xây lắp, trở thành một Tổng thầu thi công xây dựng có đủ năng lực cạnh tranh tham gia đấu thầu và thi công các công trình xây dựng dân dụng và nhà cao tầng, đáp ứng được các yêu cầu ngày càng khắt khe về chất lượng, tiến độ và thẩm mỹ về công trình của các chủ đầu tư.
- Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh bất động sản, đầu tư dự án, tập trung triển khai các dự án đã đủ điều kiện thực hiện.
- Quản lý tốt các hoạt động hợp tác đầu tư, liên doanh liên kết với các đơn vị tổ chức kinh doanh nhằm mang lại lợi nhuận cho Công ty

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Trong lĩnh vực xây lắp: Xây dựng và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng, đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công, công nghệ nhằm đảm bảo đủ sức thi công các công trình lớn, phức tạp, đảm bảo vừa duy trì khai thác các khách hàng truyền thống của Công ty cũng như mở rộng thị trường đặc biệt các dự án có nguồn vốn ngoài ngân sách;
- Lĩnh vực đầu tư dự án bất động sản: Tập trung đẩy mạnh công tác phát triển Dự án mới, kết hợp khai thác hiệu quả hơn nguồn lực hiện tại; đồng thời rà soát lập kế hoạch triển khai các dự án, công trình thực hiện của đơn vị;
- Lĩnh vực hợp tác đầu tư, góp vốn vào doanh nghiệp: Cơ cấu lại các danh mục đã đầu tư, tìm kiếm các cơ hội đầu tư mới khi hoạt động nền tảng là xây lắp và đầu tư bất động sản đã ổn định.
- Kiện toàn hệ thống quản trị nhân sự, xây dựng lực lượng nhân sự trẻ, có năng lực làm đội ngũ kế thừa và nguồn lực cho sự phát triển; thực hiện công tác đào tạo nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, kỹ sư, công nhân kỹ thuật; xây dựng chính sách thu hút nhân sự có chất lượng cao về làm việc tại Công ty.

5. Các rủi ro:

- Hoạt động xây lắp bị thu hẹp do thị trường bất động sản hồi phục chậm. Ngành xây dựng do đó cũng bị ảnh hưởng: Giảm đoạn kinh tế và suy giảm nhu cầu đầu tư. Đồng thời giá nguyên vật liệu, nhân công biến động tăng lớn khiến biên lợi nhuận xây lắp sụt giảm nghiêm trọng.

- Hoạt động đầu tư góp vốn vào các doanh nghiệp khác của Công ty không đạt hiệu quả như kỳ vọng, gây tổn động, khó thu hồi bảo toàn vốn.

Phần II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Cơ cấu doanh thu thuần từng nhóm sản phẩm

Đơn vị: triệu đồng

Danh mục	Năm 2022		Năm 2023		Năm 2024	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Doanh thu hoạt động xây lắp	106,8	0,54%	1.872	37,11%		
Doanh thu cung cấp dịch vụ	6.963,8	35,44%	853,6	16,92%	848,4	100.00%
Doanh thu chuyển nhượng bất động sản	12.576,9	64,01%	2.318,2	45,96%		
Doanh thu bán hàng						
Tổng doanh thu thuần	19.647,5	100.00%	5.043,8	100.00%	848,4	100.00%

Cơ cấu lợi nhuận gộp từng nhóm sản phẩm (DT-giá vốn)

Đơn vị: triệu đồng

Danh mục	Năm 2022		Năm 2023		Năm 2024	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Lợi nhuận hoạt động xây lắp	(2.302,5)	-42,92%	(2.302,5)	-42,92%	-	
Lợi nhuận cung cấp dịch vụ	(365,5)	-6,81%	(365,5)	-6,81%	292.5	100.00%
Lợi nhuận chuyển nhượng bất động sản	8.032,3	149,74%	8.032,3	149,74%	-	
Lợi nhuận bán hàng						
Tổng cộng	5.364,3	100.00%	5.364,3	100.00%	292.5	100.00%

Cơ cấu chi phí sản xuất:

Đơn vị: triệu đồng

Danh mục	Năm 2022		Năm 2023		Năm 2024	
	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT
Giá vốn hàng bán	14.283	72,70%	14.283	72,70%	555.88	65.52%
Chi phí tài chính	10.734	54,63%	10.734	54,63%		0.00%
Chi phí bán hàng	759	3,86%	759	3,86%		0.00%
Chi phí quản lý DN	7.316	37,24%	7.316	37,24%	3.301.9	389.19%
Tổng cộng	33.092	168,43%	33.092	168,43%	3.857.74	454.71%

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Đơn vị: tỷ đồng

Khoản mục	Năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	So sánh thực hiện 2024	
				Tăng(+)/giảm(-) Với năm 2023	Với kế hoạch
Tổng doanh thu	5,04	134	0.84	16.67%	0.63%
Lợi nhuận trước thuế	2,38	0,039	-2.4	-100.84%	-6153.85%
Tỷ lệ chia cổ tức	-	-	-		

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP năm giữ
I	Ban Lãnh đạo		
1	Nguyễn Thị Thúy Huyền	Tổng Giám đốc	2.486.770
2	Trần Thị Thanh Bình	Phó Tổng Giám đốc	1.000.000
II	Phụ trách Phòng/Ban		
1	Nguyễn Thị Hoa Vinh	Kế toán trưởng	0

- Những thay đổi trong ban điều hành:

- Ngày 25/10/2024, miễn nhiệm chức danh Tổng Giám Giám đốc với bà Trần Thị Thanh Bình, bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc đối với bà Nguyễn Thị Thúy Huyền và bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc đối với bà Trần Thị Thanh Bình.

- Số lượng cán bộ, nhân viên

Danh mục	Tại 31/12/2024	Tỷ lệ
Đại học và trên Đại học	3	75%
Cao đẳng, trung cấp	0	0
Công nhân	0	0
Lao động phổ thông	1	25%
Tổng cộng	4	100%

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn

Trong năm 2024, Công ty không tham gia góp vốn đầu tư mới, chỉ tập trung quản lý các khoản đầu tư đã có:

*** Dự án nhà ở thương mại giai đoạn 1 (CT14) và giai đoạn 2 (CT7-CT8-CT9-CT10) khu đô thị mới Tứ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội do Công ty liên kết là Công ty cổ phần Tứ Hiệp Hồng Hà Dầu khí là chủ đầu tư:**

- Nhà CT14: đã điều chỉnh Giấy phép xây dựng. Dự kiến Quý II/2025 sẽ triển khai.
- Nhà CT7-CT8-CT9-CT10: hoàn thành thủ tục giao đất, điều chỉnh thiết kế cơ sở.

*** Dự án 407 Nguyễn An Ninh, Vũng Tàu:**

Công ty đang rà soát lại các thủ tục pháp lý đã triển khai, đánh giá hiệu quả kinh tế và tính khả thi trong việc hoàn tất thủ tục pháp lý theo các nội dung dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại Giấy chứng nhận đầu tư nhằm đảm bảo hiệu quả đầu tư của dự án.

b) Các công ty con, công ty liên kết

Trong năm 2024, tính đến thời điểm 31/12/2024, Công ty góp vốn vào 01 Công ty con, 02 Công ty liên kết. Cụ thể:

- Công ty cổ phần Hồng Hà Hà Nội:

Công ty cổ phần Hồng Hà Hà Nội là công ty con của Công ty cổ phần Hồng Hà Việt Nam, hoạt động trong lĩnh vực thi công xây lắp. Tổng giá trị đầu tư tại Công ty tại Công ty cổ phần Hồng Hà Hà Nội là: 9,06 tỷ đồng, chiếm 75,5% vốn điều lệ.

- Công ty cổ phần Tứ Hiệp Hồng Hà Dầu khí:

Công ty cổ phần Tứ Hiệp Hồng Hà Dầu khí là chủ đầu tư dự án Khu đô thị mới Tứ Hiệp với diện tích xấp xỉ 17 ha, quy mô 16 tòa chung cư, 01 trung tâm thương mại. Khoản đầu tư này là khoản đầu tư được đánh giá có hiệu quả. Tổng doanh thu năm 2024 đạt 16,25 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 97 triệu đồng.

Tỷ lệ sở hữu của công ty tại Công ty cổ phần Tứ Hiệp Hồng Hà Dầu khí là 20.69%.

- Công ty cổ phần Sông Đáy Hồng Hà Dầu Khí:

Công ty cổ phần Sông Đáy Hồng Hà Dầu Khí được thành lập dựa trên dự án đầu tư Nhà máy gạch khí chung áp, tận dụng chính sách sử dụng vật liệu không nung trong các công trình xây dựng của Nhà nước. Tại thời điểm 31/12/2024 tổng giá trị đầu tư (tính theo mệnh giá cổ phần) của Công ty tại Công ty cổ phần Sông Đáy Hồng Hà Dầu khí là 34.470.000.000 đồng, chiếm 33,53% vốn điều lệ.

Từ khi thành lập đến nay, Công ty này hoạt động khó khăn do thị trường chưa tiếp nhận sản phẩm mới, liên tục thua lỗ. Hiện Công ty cổ phần Sông Đáy Hồng Hà Dầu Khí đang trong giai đoạn tái cơ cấu, xử lý nợ, tạm dừng hoạt động sản xuất, chỉ tiến hành hoạt động cho thuê kho bãi để duy trì ổn định, hoạt động thường xuyên.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	456.634	450.925	-1.25%
Doanh thu thuần	5.043	848	-83.18%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.054	(2.401)	-178.62%
Lợi nhuận khác	(665)	1	-100.15%
Lợi nhuận trước thuế	2.389	(2.400)	-200.46%
Lợi nhuận sau thuế	2.313	(2.400)	-203.78%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	128	(133)	-203.54%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

- Các chỉ tiêu khác:

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	1,04 lần	1,04	
Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	0,24 lần	0,23	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,5 lần	0,5	
Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	0,99 lần	0,99	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	0,02 lần	0.003	
Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	0,01 lần	0.002	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	45,86%	-282,91%	

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	1,01%	-1,06	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,51%	-0,53	
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	60,55%	-283,03	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần: 20.000.000 cổ phần

Số lượng cổ phần đang lưu hành: 18.100.000 cổ phần

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 18.100.000 cổ phần

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: không có

Số lượng cổ phiếu quỹ hiện có (31/12/2024): 1.900.000 cổ phiếu

Số lượng cổ phần giao dịch/niêm yết tại thị trường nước ngoài: không có

b) Cơ cấu cổ đông (31/12/2024):

TT	Cổ đông	Cổ phần	Tỷ lệ %
I	Cổ đông nhà nước	0	0
II	Cổ đông nội bộ và người có liên quan	9.720.366	53,7%
III	Cổ đông lớn khác	7.253.960	40,08%
1	Công ty CP Đầu tư và Quản lý mặt bằng Hà Nội	2.138.300	11,81%
2	Phạm Ngọc Dung	2.243.900	12,40%
3	Nguyễn Tuấn Anh	2.871.760	15,87%
IV	Cổ đông khác	1.125.474	6,22%
	Tổng số lượng CP đang lưu hành	18.100.000	100,00%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có phát sinh trong năm

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có phát sinh trong năm

e) Các chứng khoán khác: không có phát sinh trong năm

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2024, thị trường bất động sản đóng băng do thủ tục đầu tư phức tạp, kéo dài. Do đó, mũi nhọn hoạt động của Công ty là hoạt động xây lắp gặp khó khăn nghiêm trọng, không có nguồn việc mới. Đồng thời công trình Bệnh viện Việt Đức cơ sở 2 cũng chưa tháo gỡ được vướng mắc, thi công cầm chừng, tiếp tục không có doanh thu. Doanh thu công ty có được trong năm 2024 chỉ từ hoạt động dịch vụ.

Doanh thu: Toàn Công ty thực hiện 0,84 tỷ đồng, bằng 0,63% kế hoạch năm, đạt 16,67% so với cùng kỳ năm trước

2. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

Khoản mục	2022	2023	2024	So sánh năm 2024 với năm 2023
1. Tài sản ngắn hạn	237.127	237.247	233,833	-1.44%
2. Tài sản dài hạn	229.932	219.387	217,091	-1.05%
Tổng tài sản	467.059	456.634	450,924	-1.25%
3. Nợ phải trả	240.005	227.348	224,039	-1.46%
4. Vốn chủ sở hữu	227.054	229.286	226,885	-1.05%
Tổng nguồn vốn	467.059	456.634	450,924	-1.25%

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Về mặt tổ chức, Công ty căn cứ theo tình hình sản xuất kinh doanh để định biên lực lượng lao động phù hợp với yêu cầu công việc, ổn định các chính sách chế độ tiền lương, cải tiến mô hình quản lý tinh gọn, kiêm nhiệm để đảm bảo hoạt động SXKD và đời sống người lao động.

Thực hiện đúng các quy định về Bộ luật lao động, Luật BHXH và các chế độ, chính sách đối với người lao động: ký hợp đồng lao động, gia hạn hợp đồng lao động đối với người lao động đúng pháp luật; tham gia đóng BHXH, BHYT, BHTN và BHTNLĐ & BNN đầy đủ, đúng quy định; giải quyết các chế độ BHXH như ốm đau, thai sản cho các cán bộ nhân viên khi có phát sinh đầy đủ; tổ chức khám sức khỏe định kỳ mỗi năm 1 lần....

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Doanh thu: 63.558 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 175 triệu đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức: 0%

(Dữ liệu có thể được điều chỉnh cho đến kỳ Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty)

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Ý kiến của kiểm toán:

Tại thuyết minh số 11 - "Chi phí trả trước dài hạn" Công ty đang theo dõi "Khoản thanh toán theo Hợp đồng chuyển nhượng vốn số 01/HĐCN" với số tiền là 32.511.250.000 VND. Đây là phần giá trị còn lại của giao dịch Công ty mua lại 20% vốn góp của ông Nguyễn Tất Lạc tại Công ty TNHH Chackkaphanh Mining Group (nay là Công ty TNHH Huatangnai Mining Group) từ năm 2010 với giá trị là 77.022.500.000 VND. Công ty đã xác định tồn thất và ghi nhận vào các Báo cáo tài chính từ năm 2016 trở về trước với số tiền lũy kế là 44.511.250.000 VND. Chúng tôi không có đủ các tài liệu thích hợp để có thể đánh giá xem phần giá trị còn lại này đã tồn thất hết hay chưa và ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.

Chúng tôi không đánh giá được khả năng thu hồi đối với khoản tiền 11.347.160.000 VND mà Công ty đã đặt cọc cho Công ty TNHH Phong Thịnh liên quan đến Hợp đồng dây chuyền tuyến nổi quặng đồng số 09/2010 ngày 08/09/2010 và các phụ lục có liên quan (Thuyết minh số 8(1)). Do đó, chúng tôi không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh khoản mục Dự phòng phải thu khó đòi và các khoản mục khác có liên quan trên Báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty hay không.

Công ty không thu thập được Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty Cổ phần Kinh doanh Tổng hợp Việt Lào, đồng thời chưa xem xét trích lập dự phòng tổn thất đầu tư tài chính đối với khoản đầu tư vào Công ty này trị giá 4.200.500.000 VND. Chúng tôi không có đủ các tài liệu cần thiết để có thể đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty đính kèm.

Chúng tôi không thu thập được các tài liệu cần thiết để đánh giá được khả năng thu hồi đối với số dư Phải thu khách hàng tồn đọng tại ngày 31/12/2024 là 3,28 tỷ VND. Do đó, chúng tôi không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh khoản mục Dự phòng phải thu khó đòi và các khoản mục khác có liên quan trên Báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty hay không.

Công ty chưa ghi nhận khoản phải trả về chi phí bảo lãnh tính đến ngày 31/12/2024 số tiền khoảng 2,46 tỷ VND. Do ảnh hưởng của vấn đề này, trên Bảng cân đối kế toán riêng, chỉ tiêu Phải trả ngắn hạn khác (Mã số 319) phản ánh thiếu, đồng thời chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (Mã số 421) phản ánh thừa cùng số tiền tương ứng; trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng, chỉ tiêu Chi phí quản lý doanh nghiệp (Mã số 26) phản ánh thiếu và chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế (Mã số 60) phản ánh thừa số tiền tương ứng.

Từ chối đưa ra ý kiến: Do tầm quan trọng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính riêng đính kèm.

Giải trình của Công ty:

Tại thời điểm kiểm toán, kiểm toán viên không thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán đối với các nội dung sau:

+ Khoản thanh toán số tiền 77.022.500.000 đồng theo hợp đồng chuyển nhượng vốn số 01/HĐCN ngày 23/06/2010 giữa Công ty Cổ phần Hồng Hà Việt Nam và Ông Nguyễn Tất Lạc được công ty đánh giá là khoản tổn thất theo Biên bản họp Hội đồng quản trị số 10/2015/BB-HĐQT ngày 25/12/2015: Hiện tại Công ty chúng tôi vẫn đang nỗ lực liên hệ với Ông Nguyễn Tất Lạc để xử lý quyền và nghĩa vụ của các bên theo Hợp đồng chuyển nhượng. Để thận trọng năm 2015 Công ty đã phân bổ 50% (tương đương với 38.511.250.000 đồng) khoản thanh toán trên vào chi phí kinh doanh. Trong năm 2016 Công ty tiếp tục phân bổ số tiền 6.000.000.000 đồng vào chi phí kinh doanh. Số tiền còn lại tương ứng 32.511.250.000 đồng Công ty hiện đang ghi nhận là một khoản Chi phí trả trước dài hạn.

+ Khoản phải thu khác của Công ty HH Phong Thịnh liên quan đến hợp đồng Dây chuyền tuyến nổi quặng đồng số 09/2010 ngày 08/09/2010; Phụ lục HĐ ngày 22/02/2011; Phụ lục HĐ 02 ngày 22/03/2011 với số dư tại ngày 31/12/2024 là: 11.347.160.000 đồng: Công ty chúng tôi cũng có thư xác nhận số dư với Công ty HH Phong Thịnh. Tuy nhiên do công nợ đã có thời hạn dài xong Công ty chưa có đủ tài liệu để xác định giá trị có thể thu hồi được làm cơ sở trích lập dự phòng.

+ Tại thời điểm 31/12/2024, Công ty chưa thu thập được Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty CP Kinh doanh Tổng Hợp Việt Lào nên chưa xem xét trích lập dự phòng tổn thất đầu tư tài chính vào Công ty này.

+ Đối với khoản Phải thu khách hàng với giá trị 3,28 tỷ đồng hiện nay công ty chúng tôi vẫn đang trong quá trình thu hồi công nợ nên chưa xem xét dự phòng khoản phải thu này.

+ Tại thời điểm 31/12/2024 Công ty chúng tôi chưa ghi nhận phần chi phí bảo lãnh phải trả ngân hàng số tiền 2,46 tỷ.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty:

Hội đồng quản trị đánh giá cao sự cố gắng, năng lực và tinh thần trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2024 ở các mặt sau:

- Bám sát và chỉ đạo triển khai các quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT phù hợp với tình hình thực tế, chủ động xây dựng và đề xuất các phương án xử lý các vấn đề khó khăn, tồn tại trong hoạt động thi công xây lắp, đầu tư....

- Quản lý, điều hành các mặt hoạt động theo đúng chức trách, nhiệm vụ được giao; có sự phân công, phân cấp rõ ràng và linh hoạt giữa các cấp quản lý.

- Công tác hạch toán kế toán và quản lý tài chính phù hợp với chuẩn mực, minh bạch theo quy định của Pháp luật; đảm bảo nguyên tắc, công bố thông tin đúng thời gian theo quy định.

- Công tác tổ chức nhân sự Công ty thực hiện đúng các quy định về Bộ Luật lao động và các chế độ, chính sách đối với người lao động.

2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

• Công tác tổ chức nhân sự

- Tổ chức Công ty gồm: Công ty mẹ Công ty cổ phần Hồng Hà Việt Nam và 01 Công ty con là Công ty cổ phần Hồng Hà Hà Nội với mục tiêu phát triển ổn định và dài hạn.

- Tổ chức bộ máy Công ty mẹ theo hướng gọn nhẹ, chuyên sâu và xác định lại chức năng nhiệm vụ của từng phòng ban chuyên môn gắn với định biên nhân sự cụ thể, chi tiết; Xây dựng đội ngũ nhân sự theo hướng chuyên nghiệp, tạo cơ chế phù hợp người lao động có thể phát huy tối đa năng lực của mình.

- Chú trọng công tác đào tạo, tự đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho CBCNV công ty nhằm hoàn thiện nâng cao trình độ nghiệp vụ để triển khai có hiệu quả các mục tiêu kế hoạch của Công ty, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của Chủ đầu tư và khách hàng.

• Đối với hoạt động thi công, xây lắp

- Tập trung giải quyết các vướng mắc, tồn tại để hoàn tất khối lượng công việc dở dang đảm bảo đúng yêu cầu về kỹ thuật, chất lượng và thanh quyết toán các công trình hiện có, kịp thời thu hồi nguồn vốn đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường công tác tiếp thị, đấu thầu phát triển thị trường trong dài hạn.

- Nâng cao năng lực trong lĩnh vực xây lắp, tăng cường các biện pháp quản lý kỹ thuật, chất lượng, đầu tư máy móc, thiết bị....

- Chú trọng triển khai quyết liệt các biện pháp nâng cao hiệu quả thanh quyết toán, thu hồi vốn.

• Hoạt động kinh doanh BĐS

- Rà soát lại các thủ tục pháp lý đã triển khai, đánh giá hiệu quả kinh tế và tính khả thi trong việc hoàn tất thủ tục pháp lý đầu tư đối với dự án 407 Nguyễn An Ninh tại Vũng Tàu và các dự án khác.

- Đảm bảo nguồn lực về tài chính để có thể triển khai các dự án đã đủ điều kiện thực hiện.

- Mở rộng việc tìm kiếm hợp tác kinh doanh các dự án Bất động sản có hiệu quả khác.

• **Tái cấu trúc các khoản đầu tư góp vốn và tình hình tài chính Công ty**

- Tập trung, rà soát, đánh giá hiệu quả các khoản đầu tư hiện hữu của Công ty từ đó đưa ra các giải pháp phù hợp: Quản lý, thúc đẩy đối với các khoản đầu tư đang có hiệu quả; tiến hành thoái vốn, vốn hóa thành cổ phần vốn góp đối với các khoản đầu tư vào các Công ty con, công ty liên kết bị thua lỗ, hoạt động không hiệu quả.

- Tập trung xử lý, giải quyết khó khăn tồn tại trong công tác quản lý tài chính nhằm từng bước lành mạnh hóa tình hình tài chính theo hướng giảm dần sự mất cân bằng tài chính ngắn hạn thông qua các biện pháp: tái cấu trúc cơ cấu và đầu tư tài chính; chủ động thu xếp các nguồn vốn tín dụng; đẩy mạnh công tác thu hồi vốn và kiểm soát chặt chẽ dòng tiền đảm bảo sử dụng đúng mục đích và hiệu quả; Chuẩn hóa công tác hạch toán kế toán, tăng cường vai trò của công tác kế toán trong việc thiết lập hệ thống thông tin, báo cáo tài chính quản trị, kiểm soát hoạt động đáp ứng kịp thời cho công tác quản trị, điều hành doanh nghiệp.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần nắm giữ	Ghi chú
1	Bà Nguyễn Thị Huyền Trang	Chủ tịch	3.575.600	Thành viên không điều hành
2	Bà Nguyễn Thị Thúy Huyền	Ủy viên	2.486.770	Thành viên điều hành
3	Bà Trần Thị Thanh Bình	Ủy viên	1.000.000	Thành viên điều hành

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

HĐQT đã tiến hành 05 cuộc họp để nắm bắt kịp thời tình hình của thị trường cũng như tình hình hoạt động sản xuất của Công ty, nhằm ban hành kịp thời các Nghị quyết để Ban TGD làm căn cứ triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh. Ngoài các cuộc họp định kỳ, các thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin, tham vấn các vấn đề quan trọng trong việc điều hành của Công ty qua điện thoại, email.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Các thành viên độc lập đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, đưa ra những ý kiến và đánh giá khách quan nhằm tìm ra phương án tối ưu cho các quyết sách của HĐQT.

2. Ban Kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP năm giữ	Ghi chú
1	Nguyễn Quốc Tuấn	Trưởng BKS	0	Có nghiệp vụ kế toán
2	Trương Mỹ Hạnh	Thành viên BKS	2.511.496	Có nghiệp vụ kế toán
4	Nguyễn Thị Hương	Thành viên BKS	10.800	Có nghiệp vụ kế toán

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát có 3 thành viên trong đó ông Nguyễn Quốc Tuấn - Trưởng Ban kiểm soát và bà Trương Mỹ Hạnh - Ủy viên và bà Nguyễn Thị Hương - Ủy viên là người có chuyên môn về tài chính kế toán.

- Đại diện của Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ vào các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty và họp giao ban sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, năm nhằm duy trì thường xuyên việc giám sát các hoạt động của Công ty cũng như các định hướng phát triển của Công ty trong từng giai đoạn.

- Kiểm tra các Báo cáo tài chính của Công ty hàng quý, năm.

- Kiểm tra, giám sát tính hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và việc chấp hành Điều lệ Công ty, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

- Kiểm soát và tham gia trong quá trình xây dựng và hoàn thiện các Quy chế nội bộ của Công ty đảm bảo phù hợp với Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Thù lao HĐQT, BKS:

- Thành viên HĐQT: 3.000.000đ/người/tháng

- Thành viên BKS: + Trưởng BKS: 2.000.000đ/người/tháng

+ Thành viên BKS: 1.000.000 đ/người/tháng

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: không

c) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: nghiêm chỉnh chấp hành

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

1. Ý kiến kiểm toán: từ chối đưa ra ý kiến

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC. Nội dung chi tiết của hai báo cáo trên được đăng tải đầy đủ trên trang thông tin điện tử của Công ty theo địa chỉ www.honghavietnam.vn

Trên đây là toàn văn Báo cáo thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Hồng Hà Việt Nam

Nơi nhận:

- Như kính gửi;

- Lưu: PTH.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP
LUẬT CỦA CÔNG TY**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thùy Huyền